

Số: 608/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 517/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Đồng Thị Q sinh năm: 1977

HKTT: Tổ A phường L, quận Long Biên, Hà Nội

Hiện ở tại: Ngõ T, tổ B phường C, quận Long Biên, Hà Nội

* **Bị đơn:** Anh Hoàng Minh T sinh năm: 1976

HKTT và hiện ở tại: Tổ C phường L, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY

Chị Đồng Thị Q và anh Hoàng Minh T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/08/2004 (Giấy chứng nhận kết hôn số 68, Quyền số 01/2004) tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Đồng Thị Q và anh Hoàng Minh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 03 con chung là cháu Hoàng Minh T1, sinh ngày 08/10/2002; Hoàng Minh Tr, sinh ngày 17/12/2009 và Hoàng Minh T2, sinh ngày 28/04/2018. Sau ly hôn, anh Hoàng Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là Hoàng Minh Tr, sinh ngày 17/12/2009, chị Đồng Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Hoàng Minh T1, sinh ngày 28/04/2018. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con cho ai cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Cháu Hoàng Minh T2 đã trưởng thành nên việc cháu ở với ai do cháu tự Quyết định, Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Đồng Thị Q và anh Hoàng Minh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị đã tự giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị đã tự giải Quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải Quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đồng Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ 1500.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội – theo biên lai số 0017062 ngày 01 tháng 10 năm 2020. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại chị Đồng Thị Q tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

